

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /SGTVT - QLCL

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2024

V/v thông báo kết quả thẩm định  
Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư  
xây dựng dự án Cầu Sông Liên  
(Cầu Hang Én)

Kính gửi: BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện Ba Tơ

Sở Giao thông vận tải nhận được Tờ trình số 113/TTr-BQL ngày 15/11/2023; Văn bản số 40/BQL ngày 26/3/2024 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Ba Tơ về việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Cầu Sông Liên (Cầu Hang Én).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 19/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng, số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Ba Tơ và Quy định quản lý theo đề án Quy hoạch chung;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu trung tâm thị trấn Ba Tơ;

Căn cứ Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*);

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*);

Trên cơ sở Công văn số 3937/SGTVT-QLCL ngày 01/12/2023 của Sở Giao thông vận tải về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*).

Sau khi xem xét hồ sơ; Sở Giao thông vận tải thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án, như sau:

### **I. Thông tin chung về dự án**

1. Tên dự án: Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*).
2. Nhóm, loại, cấp công trình: Nhóm C, công trình giao thông, cấp III.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ.
4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Ba Tơ;
5. Địa điểm xây dựng: Huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.
6. Giá trị tổng mức đầu tư: 72 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công ngân sách huyện và xin tỉnh hỗ trợ.
8. Thời gian thực hiện: 2023 - 2025.
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
  - 9.1. Khảo sát: Quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN263-2000; Quy trình khoan thăm dò địa chất 22TCN259-2000; Công tác trắc địa trong xây dựng TCVN9398-2012; Quy trình khảo sát thủy văn 22TCN220-95; Quy trình đo vẽ bản đồ địa hình và đo đạc theo lưới trắc địa bằng công nghệ GPS của tổng cục địa chính 96TCN 43-90 của Tổng cục địa chính; Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành liên quan khác.
  - 9.2. Thiết kế: Tiêu chuẩn thiết kế cầu TCVN 11823:2017; Thiết kế công trình chịu động đất TCVN 9836:2012; Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 10304:2014; Quy trình thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005; Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế TCVN 13592-2022; Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38:2022/TCĐBVN; Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô TCVN 8859:2023; Thiết kế công trình chịu động đất TCVN 9386:2012; Quy trình tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ 22TCN 220-95; Công tác đất - Quy phạm nghiệm thu và thi công TCVN 4447-2012; Điều lệ báo hiệu đường bộ Việt Nam QCVN 41:2019/BGTVT; Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành liên quan khác.
10. Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty cổ phần tư

vấn xây dựng công trình Thiên Phúc.

## II. Hồ sơ trình thẩm định dự án

### 1. Các văn bản pháp lý liên quan:

- Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Ba Tơ và Quy định quản lý theo đề án Quy hoạch chung;

- Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu trung tâm thị trấn Ba Tơ;

- Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách huyện năm 2023 (*phần để lại*);

- Quyết định số 123/QĐ-BQL ngày 31/10/2023 của Giám đốc Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Ba Tơ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư công trình Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*);

- Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Ba Tơ về việc chỉ định đơn vị nhận thầu gói thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi công trình: Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*);

- Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*);

- Các văn bản pháp lý liên quan khác.

2. Hồ sơ, tài liệu dự án gồm: Hồ sơ khảo sát địa hình; địa chất đã được Chủ đầu tư phê duyệt; thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; bản vẽ thiết kế cơ sở, tổng mức đầu tư.

### 3. Năng lực của nhà thầu:

3.1. Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:

- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình Thiên Phúc, mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số QNG-00000304.

3.2. Thông tin năng lực cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, lập tổng mức đầu tư:

- Chủ trì khảo sát địa hình: Ông Nguyễn Hữu Tường, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG - 00107713.

- Chủ trì khảo sát địa chất: Ông Huỳnh Đắc Tuyên, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG - 00028473.

- Chủ nhiệm dự án: Ông Dương Văn Thuận, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG - 00115440.

- Chủ trì thiết kế:

+ Hạng mục giao thông: Ông Nguyễn Hoàng Thái, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG - 00107714.

+ Hạng mục hạ tầng kỹ thuật: Ông Nguyễn Đức Hoàng, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG - 00051825.

+ Hạng mục cấp nước: Bà Trần Thị Thu Hà, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG - 00046024.

+ Hạng mục điện chiếu sáng: Ông Nguyễn Quốc Đạt, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng QNG - 00174150.

- Chủ trì lập dự toán: Bà Trương Thị Ái Vy, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNG - 00028458.

### **III. Nội dung hồ sơ dự án trình thẩm định:**

#### 1. Quy mô đầu tư

1.1. Phần cầu: Thiết kế theo Tiêu chuẩn TCVN 11823-2017, tải trọng thiết kế HL93. Cầu dầm BTCT dự ứng lực; Tốc độ thiết kế: 40 Km/h; Khổ cầu: 8,0m + 2x2,0m = 12,0m; Tần suất thiết kế P = 1%; Cấp động đất: Cấp VII, hệ số gia tốc A = 0,1068.

1.2. Phần đường đầu cầu: Thiết kế theo Tiêu chuẩn TCVN 13592-2022 Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế; tải trọng trục thiết kế 100kN; mô đun đàn hồi yêu cầu  $E_{yc} = 120\text{Mpa}$ ; vận tốc thiết kế  $V_{tk} = 40\text{km/h}$ ; bề rộng nền đường  $B_n = 16,5\text{m}$ ; bề rộng mặt đường  $B_m = 7,5\text{m}$ ; bề rộng vỉa hè  $B_{lè} = 4,5 \times 2 = 9,0\text{m}$ ; độ dốc ngang mặt đường  $I_{md} = 2\%$ .

#### 1.3. Phần hạ tầng kỹ thuật:

- Thoát nước mưa: Thiết kế trên vỉa hè dọc tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được phê duyệt. Sử dụng công tròn ly tâm BTCT đúc sẵn có đường kính  $\varnothing(600 \div 1000)\text{mm}$ ; cống dưới vỉa hè chịu tải trọng H10-X60, cống dưới đường chịu tải trọng H30-XB80. Nước mưa từ mặt đường được thu gom vào các hố thu, qua tuyến cống và dẫn thoát ra cống ngang và cửa xả dọc tuyến; độ dốc dọc tuyến cống  $i = (0,1 \div 0,15)\%$ . Giếng thăm trên vỉa hè thiết kế bê tông đá 1x2 M200, giếng thăm dưới đường thiết kế BTCT (bê tông đá 1x2 M250); nắp giếng thăm thiết kế đan BTCT (bê tông đá 1x2 M250) kết hợp đan gang định hình. Hố thu bằng bê tông đá 1x2 M250 đập song chắn rác bằng gang.

- Thoát nước thải: Thiết kế dọc tuyến đường theo quy hoạch đã được phê duyệt. Sử dụng công tròn ly tâm BTCT đúc sẵn  $\varnothing 300$ . Nước thải được đầu tư dọc tuyến đường và chờ đầu nổi theo quy hoạch đã được phê duyệt; độ dốc dọc tuyến mương  $i = 0,33\%$ . Giếng thăm trên vỉa hè thiết kế bê tông đá 1x2 M200, giếng thăm dưới đường thiết kế BTCT (bê tông đá 1x2 M200), đập hố ga đan BTCT (bê tông đá 1x2 M250).

- Vía hè + Cây xanh: Vía hè thiết kế hai bên tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được phê duyệt. Vía hè lát gạch bê tông (300x600x60)mm. Hồ trồng cây kích thước (1,0x1,0)m, thành hồ dùng bê tông M200 đá 1x2. Cây xanh vỉa hè: Trồng dọc vỉa hè tuyến đường, khoảng cách giữa các hố cây trung bình khoảng  $\geq 9$ m; trồng cây Muồng hoàng yến, đường kính tại chiều cao tiêu chuẩn (10÷12) cm, chiều cao (4÷4,5)m.

- Hào kỹ thuật: Sử dụng hào kỹ thuật B500mm bằng BTCT (bê tông đá 1x2 M200). Công kỹ thuật qua đường dùng cống vuông BTCT (bê tông đá 1x2 M250).

- Điện chiếu sáng: Nguồn cung cấp cho tủ điều khiển chiếu sáng đấu nối vào hệ thống điện hạ thế hiện có. Thiết kế chiếu sáng một bên, dọc theo tuyến đường theo quy hoạch được duyệt; trụ đèn sử dụng trụ thép mạ kẽm, chiều cao treo đèn 9m, đèn chiếu sáng sử dụng đèn Led công suất tối thiểu 80W. Chiếu sáng trên cầu sử dụng trụ thép mạ kẽm, chiều cao treo đèn 12m, đèn chiếu sáng sử dụng đèn Led công suất tối thiểu 80W. Tuyến đường dây chiếu sáng đi ngầm, dây dẫn điện dùng loại cáp đồng bọc PVC, cách điện XLPE có băng kim loại phi từ tính bảo vệ, ký hiệu: Cu/XLPE/DSTA/PVC(4x6)mm<sup>2</sup> - 600V.

- Cấp nước: Thiết kế cấp nước dọc tuyến đường, theo quy hoạch đã được phê duyệt, đấu nối từ đường ống cấp nước hiện trạng. Tuyến ống chính và tuyến ống dịch vụ sử dụng ống nhựa HDPE.

## 2. Giải pháp thiết kế:

### 2.1. Phần cầu:

- Kết cấu nhịp bằng dầm BTCT DUL 40Mpa dạng chữ I đúc tại công trường theo công nghệ kéo sau  $L_d = 33$ m. Cắt ngang cầu gồm 05 phiến dầm đặt cách nhau 2,4m, chiều cao dầm chủ  $h = 1,65$ m. Mố cầu dạng mố chữ U bằng BTCT 30 MPa; móng mố cầu đặt trên cọc khoan nhồi D1200. Trụ cầu dạng trụ thân hẹp bằng BTCT 30 Mpa, móng trụ đặt trên cọc khoan nhồi D1200.

- Các kết cấu khác: Bản mặt cầu, dầm ngang cầu bằng BTCT 30MPa thi công đổ tại chỗ; Lớp phủ mặt cầu bằng BTNC C16 dày 7cm, tưới nhựa dính bám 0,5kg/m<sup>2</sup>; Gờ đỡ lan can bằng BTCT 25Mpa; Lan can tay vịn bằng ống thép mạ kẽm; Khe co giãn dạng răng lược, bề rộng khe  $B = 5$ cm; Bản dẫn bằng BTCT 25MPa được đặt trên lớp bê tông 12Mpa dày 10cm.

### 2.2. Phần đường đầu cầu:

- Bình đồ, trắc dọc: Thiết kế cơ bản tuân theo Quy hoạch chung thị trấn Ba Tơ và Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu trung tâm thị trấn Ba Tơ về hướng tuyến hiện trạng công trình; đảm bảo theo tiêu chuẩn.

- Trắc ngang: Trắc ngang được thiết kế với quy mô bề rộng nền đường  $B_n = 16,5$ m; bề rộng mặt đường  $B_m = 7,5$ m; bề rộng vỉa hè  $B_{lè} = 4,5 \times 2 = 9,0$ m.

- Nền đường:

+ Nền đắp: đất đắp từng lớp, lớp trên cùng dày 50cm đầm chặt  $K \geq 0,98$ ,

lớp dưới đầm  $K \geq 0,95$ . Taluy nền đắp 1/1,5.

+ Nền đào: Đào đất khuôn đường, sau khi đã đào đến cao độ thiết kế đáy kết cấu áo đường cần phải lu lèn kỹ kiểm tra đất nền tự nhiên đạt  $K \geq 0,98$ .

- Kết cấu mặt đường (các lớp từ trên xuống): Lớp bê tông nhựa chặt BTNC 12,5 dày 4cm; lớp nhũ tương dính bám  $0,5 \text{ kg/m}^2$ ; Lớp bê tông nhựa chặt BTNC 19 dày 5cm; lớp nhũ tương bám  $1,0 \text{ kg/m}^2$  Lớp cấp phối đá dăm loại 1  $D_{\max}=25\text{mm}$  dày 15cm; Lớp cấp phối đá dăm loại 1  $D_{\max}=37,5\text{mm}$  dày 15cm.

- Gia cố mái taluy: Gia cố bằng BTXM 16Mpa dày 15cm đá 2x4. Chân mái bằng tường chắn BTCT 25Mpa đá 1x2.

- Nút giao thông: Thiết kế nút giản đơn, giao cắt cùng mức.

- Thoát nước ngang: Dùng ống HDPE D300 trên lớp đệm cát dày 20cm.

- Bó vỉa: Bó vỉa bằng BTXM M300 đá 1x2.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế hệ thống an toàn giao thông theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/ BGTVT.

2.3. Hạng mục hạ tầng kỹ thuật: Kết quả thẩm định theo Văn bản số 2450/SXD-QLHĐXD ngày 28/11/2023 và Văn bản số 2492/SXD-QLHĐXD ngày 01/12/2023 của Sở Xây dựng.

#### **IV. Kết quả thẩm định:**

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng: Cơ bản phù hợp.

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch hoặc phương án tuyến công trình, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận:

- Về quy hoạch giao thông: Cơ bản phù hợp với đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Ba Tơ được duyệt tại Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh và đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu trung tâm thị trấn Ba Tơ được duyệt tại Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND huyện Ba Tơ.

- Về quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất: theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 6496/STNMT-QLĐĐ ngày 22/11/2022 thì dự án có tên trong danh mục công trình, dự án thực hiện đến năm 2030 huyện Ba Tơ (tại Biểu 10/CH của Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch sử dụng đất).

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận: Phù hợp với Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Cầu Sông Liên (Cầu Hang Én);

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị: phù hợp. Công trình kết nối với các tuyến đường hiện hữu.

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo đảm an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường: Cơ bản phù hợp.

- Về đánh giá tác động môi trường: dự án đã được phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh.

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Cơ bản phù hợp.

7. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về xác định tổng mức đầu tư xây dựng:

a) Sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng; các căn cứ pháp lý để xác định tổng mức đầu tư xây dựng: Hồ sơ tổng mức đầu tư trình thẩm định hợp lệ; Các căn cứ pháp lý để xác định tổng mức đầu tư tuân thủ quy định hiện hành.

b) Sự phù hợp của tổng mức đầu tư xây dựng với sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng đã được phê duyệt; phương pháp xác định tổng mức đầu tư xây dựng: Tổng mức đầu tư xây dựng Dự án phù hợp với sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng đã được phê duyệt. Tổng mức đầu tư xây dựng được xác định trên cơ sở khối lượng xây dựng được Chủ đầu tư tổ chức tính toán theo thiết kế cơ sở và các yêu cầu cần thiết khác của dự án là phù hợp.

c) Sự phù hợp của nội dung tổng mức đầu tư xây dựng quy định tại Điều 5 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ với các nội dung và yêu cầu của dự án: Cơ bản phù hợp.

d) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, các công cụ cần thiết khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố và việc vận dụng, tham khảo dữ liệu về chi phí của các dự án, công trình tương tự để xác định tổng mức đầu tư xây dựng:

- Xếp loại đường theo Công văn số 5787/TCĐBVN-QLBTĐB ngày 22/9/2022 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Giá vật liệu quý III/2023 và tháng 10/2023 theo công bố giá vật liệu xây dựng của Sở Xây dựng kèm theo Công văn số 2070/SXD - CL&VL ngày 13/10/2023 và Công văn số 2242/SXD - CL&VL ngày 3/11/2023; Giá nhiên liệu tham khảo thông báo giá ngày 23/11 của Petrolimex.

- Định mức dự toán, cước vận chuyên, chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng theo quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng.

- Đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng xây dựng theo các quyết định: Số 989/QĐ-UBND và Số 990/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh.

- Thuế giá trị gia tăng theo Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính và Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

- Tổng hợp dự toán theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Các quy định hiện hành khác có liên quan.

8. Một số nội dung kiến nghị đối với Chủ đầu tư:

- So sánh giá vật liệu (cát, đá,...) đến chân công trình giữa các mỏ vật liệu theo báo giá của Sở Xây dựng để chọn giá tối ưu nhằm tiết kiệm chi phí. Đối với các loại vật liệu không có trong thông báo giá, đề nghị Chủ đầu tư lựa chọn một số thông báo giá nhà cung cấp để so sánh và lựa chọn giá thấp nhất.

- Về vật liệu đất đắp: Hồ sơ thiết kế sử dụng mỏ đất thôn Làng Giáy - Dốc Mốc 1, xã Ba Cung, huyện Ba Tư để đắp đất, đơn giá đất lấy theo thông báo giá của Sở Xây dựng ban hành kèm theo Công văn số 2070/SXD-CL&VL ngày 18/10/2023, theo đó, mức giá Sở Xây dựng công bố tại Công văn nêu trên áp dụng để xác định đơn giá vật liệu trong dự toán xây dựng công trình/dự án có tên trong Giấy phép khai thác khoáng sản. Tuy nhiên, theo địa chỉ tiêu thụ sản phẩm của mỏ đất lần lượt tại Giấy phép số 42/GP-UBND ngày 11/8/2020 của UBND tỉnh không có địa chỉ tiêu thụ sản phẩm là dự án Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*). Vì vậy, đề nghị Chủ đầu tư rà soát cơ sở pháp lý, đảm bảo đủ điều kiện áp dụng đơn giá và cung cấp vật liệu đất đắp phục vụ thi công công trình, so sánh giá vật liệu đến chân công trình đảm bảo hiệu quả đầu tư và tiết kiệm kinh phí theo quy định.

- Kiểm tra, rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư; xác định từng loại chi phí dự phòng khối lượng và dự phòng trượt giá hợp lý, khả thi và đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Cập nhật giá nhiên liệu và giá vật liệu mới nhất theo quy định trước khi phê duyệt.

## **V. Kết luận:**

1. Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*) cơ bản đáp ứng quy định hiện hành. Dự án đủ điều kiện để xem xét phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị:



- Đề nghị Chủ đầu tư rà soát, hoàn thiện hồ sơ theo các nội dung tại điểm 8 mục IV.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu về bảo vệ môi trường được duyệt tại Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh; các kiến nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 2450/SXD-QLHĐXD ngày 28/11/2023, Công văn số 2492/SXD-QLHĐXD ngày 01/12/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 6496/STNMT-QLĐĐ ngày 22/11/2023 và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 5107/SNNPTNT-QLXDCT ngày 20/11/2023.

- Chủ đầu tư, các bên có liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu của hồ sơ trình thẩm định.

- Trong quá trình lập hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, đề nghị Chủ đầu tư chỉ đạo tư vấn khảo sát kỹ địa hình, địa chất, thủy văn, để có giải pháp thiết kế phù hợp, đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm kinh phí đầu tư.

Trên đây là thông báo của Sở Giao thông vận tải về kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án./.

*(Công văn này thay thế Công văn số 3937/SGTVT-QLCL ngày 01/12/2023 của Sở Giao thông vận tải).*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND huyện Ba Tơ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCL (dvbinh).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phong**